THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 275/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định cơ chế tài chính đặc thù của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giáo dục đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2557/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định cơ chế tài chính đặc thù của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường), là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Các nội dung khác liên quan không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguồn tài chính

1. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp:

a) Kinh phí hoạt động thường xuyên:

Ngân sách nhà nước đảm bảo hỗ trợ 50% kinh phí hoạt động thường xuyên trong giai đoạn 2021 - 2025 (không tính phần hỗ trợ của phía Cộng hòa Pháp). Mức hỗ trợ của ngân sách nhà nước trong các năm tiếp theo sẽ được xem xét dựa trên hiệu quả hoạt động của giai đoạn 2021 - 2025, sự cần thiết và cân đối chung với Trường Đại học Việt Đức và Trường Đại học Việt Nhật.

Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động thường xuyên của Trường được tính toán căn cứ mức thu học phí, giá dịch vụ đào tạo và tổng quy mô đào tạo hàng năm của Trường.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và giá dịch vụ đào tạo cho từng giai đoạn, trình Hội đồng Trường phê duyệt, báo cáo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.

b) Kinh phí hoạt động không thường xuyên:

- Kinh phí đầu tư phát triển hoặc kinh phí có tính chất đầu tư nhằm tăng cường cơ sở vật chất, tăng cường năng lực giảng dạy, nghiên cứu, bao gồm: hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt và giao kế hoạch theo quy định.

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ các cấp do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Kinh phí các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao.

2. Các nguồn thu sự nghiệp, bao gồm:

a) Học phí và các loại phí khác

Trường được tự chủ xây dựng và quy định các mức thu (học phí, lệ phí tuyển sinh) phù hợp với chất lượng đào tạo, dịch vụ. Căn cứ chi phí đào tạo tính toán dựa trên định mức kinh tế - kỹ thuật, Hiệu trưởng Trường tổ chức xây dựng các mức thu, trình Hội đồng Trường thông qua và báo cáo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét, phê duyệt. Trường có trách nhiệm công khai mức thu học phí và lệ phí tuyển sinh theo quy định.

Đối với các khoản thu học phí, lệ phí tuyển sinh và thu sự nghiệp khác, Trường quản lý và sử dụng theo quy định hiện hành. Trường được quyết định sử dụng các khoản thu này để chi cho các hoạt động của Trường trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

b) Nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ;

c) Nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo gồm: Thu từ dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về chuyên môn nghiệp vụ, bổ sung kiến thức, kỹ năng để cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận đào tạo và các hình thức đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn khác theo nguyên tắc Trường tự bù đắp chi phí, ngân sách nhà nước không hỗ trợ;

d) Nguồn thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, cho thuê tài sản, liên doanh liên kết theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Các khoản tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước (không bao gồm viện trợ ODA và viện trợ phi chính phủ nước ngoài nêu tại điểm b khoản 1 Điều 2 Quyết định này) được coi là nguồn thu của trường và phải được tiếp nhận, quản lý, hạch toán theo quy định của pháp luật.

4. Nguồn tài chính khác, bao gồm: Vốn khấu hao tài sản cố định, thu thanh lý tài sản được để lại theo quy định; các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 3. Tự chủ trong sử dụng nguồn tài chính

1. Chi thường xuyên:

a) Chi tiền lương, tiền công:

- Đối với người Việt Nam:

Trong giai đoạn 2021 - 2025, căn cứ vào trình độ, năng lực chuyên môn, kết quả làm việc của người lao động, Quy chế chi tiêu nội bộ và khả năng cân đối nguồn tài chính, Trường thực hiện chi trả tiền lương cho cán bộ quản lý, giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên cơ hữu người Việt Nam thêm một lần trên cơ sở tiền lương ngạch bậc, chức vụ do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Trường chi trả tiền công theo thỏa thuận đối với các vị trí quản lý, phụ trách đơn vị khi Trường có nhu cầu và khi cán bộ cơ hữu của Trường chưa đủ khả năng đáp ứng.

Khoản chi trả tiền lương, tiền công này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) của Trường.

- Đối với giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia mang quốc tịch nước ngoài:

Trên cơ sở Hiệp định được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Pháp, thỏa thuận của Trường với các đối tác, Trường thực hiện chi trả tiền lương, tiền công theo hợp đồng ký kết với giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia mang quốc tịch nước ngoài căn cứ vào kết quả, chất lượng, khối lượng công việc thực hiện và đảm bảo tính hài hòa, cân đối về khối lượng công việc với giảng viên, nghiên cứu viên và chuyên gia người Việt Nam tại Trường, phù hợp với mức sống, điều kiện làm việc ở môi trường Việt Nam.

Hiệu trưởng Trường có trách nhiệm xác định tiêu chuẩn, tiêu chí lựa chọn giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia mang quốc tịch nước ngoài sang làm việc tại Trường, phù hợp với nhu cầu của Trường vào từng thời điểm; trực tiếp quản lý, giám sát và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc của giảng viên, nghiên cứu viên và chuyên gia nước ngoài.

Giảng viên, nghiên cứu viên và chuyên gia nước ngoài làm việc tại Trường có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ về thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các chuyên gia nước ngoài làm việc tại Trường trong khuôn khổ các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài được hưởng các ưu đãi, miễn trừ theo quy định của pháp luật.

b) Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý:

Các nội dung chi và mức chi hoạt động chuyên môn, quản lý của Trường phải được thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ:

- Đối với các nội dung chi đã có định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, căn cứ yêu cầu thực tế, mức giá thực tế trên thị trường địa bàn địa phương của Trường và khả năng tài chính, Trường được quyết định mức chi cao hơn hoặc thấp hơn mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường nhưng không vượt quá mặt bằng chung của thị trường và không thay đổi về tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ theo quy định Nhà nước;

- Đối với các nội dung chi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, căn cứ tình hình thực tế, Trường xây dựng mức chi cho phù hợp trong Quy chế chi tiêu nội bộ và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Chi nhiệm vụ không thường xuyên: Trường thực hiện chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành đối với từng nguồn kinh phí.

3. Chi học bổng khuyến khích học tập; miễn, giảm học phí phần chênh lệch giữa mức hỗ trợ của Nhà nước theo quy định với mức học phí của Trường; chi hỗ trợ sinh viên có cha mẹ thuộc hộ nghèo, cận nghèo và gia đình sinh viên có khó khăn về kinh tế; thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên, các hoạt động hỗ trợ khác cho sinh viên từ các Quỹ hỗ trợ sinh viên.

4. Phân phối kết quả tài chính trong năm

a) Về trích lập các quỹ: Hằng năm, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản chi phí hợp lý, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định của pháp luật, phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có), Trường trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp tối thiểu 25% và trích lập các quỹ khác theo quy định hiện hành.

b) Về chi trả thu nhập tăng thêm

Sau khi trừ tất cả các khoản chi phí hợp lý, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định của pháp luật và trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và các quỹ khác theo quy định, Trường được tự quyết việc sử dụng kinh phí còn lại để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ quản lý, giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên cơ hữu tùy thuộc vào nội dung, kết quả công việc và chính sách đãi ngộ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 4. Quản lý tài sản, tài chính

1. Lập dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán, chế độ kế toán và kiểm toán

a) Trường thực hiện chế độ kế toán đối với đơn vị sự nghiệp công lập; lập dự toán và quyết toán ngân sách hàng năm với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo quy định.

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch hoạt động của Trường và các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Hội đồng Trường thông qua, căn cứ kết quả đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của năm báo cáo và hướng dẫn xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Hiệu trưởng Trường xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách của Trường trong năm kế hoạch báo cáo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Kế hoạch và dự toán ngân sách của Trường bao gồm cả phần kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các khoản tài trợ của nước ngoài (nếu có).

b) Trường có trách nhiệm chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo đúng quy định.

c) Trường thực hiện kiểm toán độc lập các nguồn vốn vay, các khoản viện trợ theo yêu cầu của nhà tài trợ (nếu có).

2. Quản lý tài sản, tài chính

a) Các nguồn tài chính, các nội dung chi, mức chi và các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Trường phải được thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường. Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường là căn cứ để Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước khác theo dõi, giám sát và là căn cứ để Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch kiểm soát chi;

b) Trường thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật Việt Nam;

c) Trường có trách nhiệm sử dụng và quản lý tài sản theo đúng mục đích, nhiệm vụ được giao; bảo toàn và phát triển tài sản Nhà nước giao; sử dụng nguồn tài trợ theo đúng nội dung thỏa thuận ký với nhà tài trợ (nếu có); thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa bảo vệ tài sản theo chế độ quy định, lập và quản lý hồ sơ tài sản nhà nước; hạch toán, ghi chép tài sản, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được giao theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tài chính đặc thù của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

2. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng về việc thực

hiện cơ chế tài chính của Trường; trường hợp cần thiết, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung cơ chế tài chính của Trường đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc